

Bản án số: 19/2022/HS-PT

Ngày: 22-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Viết Phong

*Các Thẩm phán:* Bà Đinh Thị Quý Chi

Bà Nguyễn Thị Nga

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Phương Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:**  
Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/HSPT ngày 11/01/2022 đối với bị cáo Nguyễn Phùng Thiên và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Nguyễn Phùng Th,** tên gọi khác: Tèo, Tèo Hoa; Sinh ngày 08 tháng 9 năm 1990, tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: tổ 7, ấp 3A, xã MH, huyện CT, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê, Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên cha: Nguyễn Phùng Q, sinh năm 1965; Họ và tên mẹ: Phạm Thị H2, sinh năm 1969; bị cáo có 01 chị, sinh năm: 1988; bị cáo có vợ: Lê Thị Bích Ph, sinh năm 1991; có 02 người con; sinh năm 2011 và năm 2015; Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 03/6/2021.

**2. Nguyễn Phùng H;** Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 7, ấp 3A, xã MH, huyện CT, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Đ, không rõ năm sinh, đã chết; Họ và tên mẹ: Liêu Thị N, không rõ năm sinh, đã chết; bị cáo có 07 anh, chị em; lớn nhất không rõ năm sinh, nhỏ nhất sinh năm 1975; có vợ: Vũ Thị C, sinh năm 1973; có 02 người con, sinh năm 1999 và năm 2003; Tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2021 đến ngày 03/6/2021.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 26 tháng 5 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT phối hợp Công an xã MH tiến hành kiểm tra quán nước giải khát của bà Trần Thị Mai X tại ấp 3A, xã MH, huyện CT phát hiện Vũ Hữu Ngh đang sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A12 được cài đặt trò chơi “Bầu cua” để làm cái, lắc bầu cua được thua bằng tiền trái phép với Nguyễn Hữu Đ, Phạm Viết H3 và Nguyễn Phùng H với số tiền dùng để đánh bạc cụ thể:

- Vũ Hữu Ngh: sử dụng 300.000 đồng đánh bạc, thắng 100.000 đồng;
- Nguyễn Hữu Đ: sử dụng 550.000 đồng để đánh bạc, thua 15.000 đồng;
- Phạm Viết H3: sử dụng 720.000 đồng, thua 60.000 đồng;
- Nguyễn Phùng H: sử dụng 20.000 đồng, thua hết.

Như vậy, tổng tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.590.000 đồng, so với số tiền đánh bạc thực tế thu giữ trên người các đối tượng là 1.615.000 đồng, chênh lệch 25.000 đồng.

Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, số Imei: 356712/05/279921/0, gắn 01 thẻ S.I.M số thuê bao là 0972.078.049, nội dung tin nhắn có nhiều các số đề và đã xác định: Nguyễn Phùng H biết cháu ruột là Nguyễn Phùng Th có nhận thầu lô đề nên đầu tháng 5 năm 2021, trong lúc nói chuyện H và Th bàn bạc với nhau, H nhận ghi các số đề từ người chơi đề sau đó sử dụng điện thoại di động nhắn tin chuyển các số đề này cho Th, để Th thắng thua trực tiếp với người chơi đề còn H được hưởng tiền hoa H3 như sau:

- Đối với hình thức đánh lô (bao lô 02 số, bao lô 03 số, số đá): H nhận của người chơi đề “số tiền đánh đề” x 14 lô số (14 kết quả giải thưởng theo kết quả xổ số kiến thiết), sau đó giao lại cho Th “số tiền đánh đề” x 13 lô số, H hưởng tiền chênh lệch;

- Đối với hình thức đánh đầu đuôi: Th cho H hưởng 20% số tiền thực mà người chơi đề sử dụng ghi đề.

Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Nai ngày 26 tháng 5 năm 2021, H sử dụng điện thoại di động nhắn hiệu Nokia 1280, số thuê bao là 0972.078.049 nhận ghi số đề từ những người sau:

- Lê Thanh Long sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo F11, màu đen, S.I.M số 0975.027.753 nhắn tin vào số điện thoại di động của H ghi các số đề, gồm: số 72, hình thức mua “đầu đuôi”, với số tiền 50.000 đồng; số 72, hình thức “bao lô”, với số tiền 10.000 đồng; số 00, hình thức “bao lô”, với số tiền 5.000 đồng. Tổng tiền đánh đề là: (50.000 đồng + 50.000 đồng) + (10.000 đồng x 18 lô) + (5.000 đồng x 18 lô) = 370.000 đồng, nhưng thực tế H chỉ nhận 310.000 đồng;

- Phạm Văn Nghĩa sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng, S.I.M số 0918.603.138 nhắn vào số điện thoại của H ghi các số đề, gồm: số 74, hình thức “bao lô”, với số tiền 20.000 đồng; số 64, hình thức “bao lô”, với số tiền 20.000 đồng; số 74 – 64, hình thức mua “số đá”, với số tiền 20.000 đồng. Tổng tiền đánh đề là: (20.000 x 18 lô) + (20.000 đồng x 18 lô) + (20.000 đồng x 18 lô x 2) = 1.440.000 đồng nhưng H nhận thực tế là 1.120.000 đồng;

- Võ Văn T sử dụng điện thoại di động hiệu VSMART VOS 3.0, màu xanh, S.I.M số 0902.401.758 nhắn vào điện thoại di động của H ghi các số đề, gồm: số 07, hình thức “bao lô”, với số tiền 40.000 đồng; số 007, hình thức “bao lô”, với số tiền 10.000 đồng. Tổng tiền đánh đề là: (40.000 đồng x 18 lô) + (10.000 đồng x 17 lô) = 890.000 đồng nhưng thực tế H chỉ nhận 700.000 đồng;

Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng ngày 26 tháng 5 năm 2021, Trương Ngọc Tuyên sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, S.I.M số 0378.015.832 nhắn tin đến máy điện thoại di động của H ghi các số đề, gồm: số 54, hình thức “bao lô”, với số tiền 100.000 đồng; số 86, hình thức “bao lô”, với số tiền 100.000 đồng. Tiền đánh số đề dựa trên kết quả của một Công ty xổ số là: (100.000 đồng x 18 lô) x 2 = 3.600.000 đồng. Tổng tiền đánh số đề dựa trên kết quả của ba Công ty xổ số là: 3.600.000 đồng x 03 = 10.800.000 đồng nhưng H nhận thực tế là 8.400.000 đồng.

Như vậy, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng mở ngày 26 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Phùng H đã nhận ghi các số đề cho Lê Thanh Long, Phạm Văn Nghĩa, Võ Văn T và Trương Ngọc Tuyên với tổng tiền đánh đề là: 370.000 đồng + 1.440.000 đồng + 890.000 đồng + 10.800.000 đồng = 13.500.000 đồng nhưng số tiền H nhận được thực tế từ những người ghi đề là 10.530.000 đồng và H chưa nhận của Long, Nghĩa, T, Tuyên, chưa kịp nhắn tin giao các số đề cho Th thì bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện, bắt giữ.

Căn cứ vào T liệu chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở xác định ngày 24 và 25 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Phùng H nhận đánh số đề với Võ Văn T, Phạm

Văn Ngh và một số người khác (không xác định được lý lịch); sau đó, H nhắn tin giao tất cả các số đề này cho Nguyễn Phùng Th, với số tiền đánh đề thực tế như sau:

- Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tổng số tiền mà H nhận ghi số đề cho người chơi đề và giao cho Th là 15.700.000 đồng. Trong đó có Phạm Văn Ngh sử dụng 280.000 đồng đánh đề, trúng được 700.000 đồng và một số người khác trúng được 2.000.000 đồng. Như vậy, số tiền thực tế sử dụng đánh bạc là 18.400.000 đồng nhưng số tiền H giao cho Th là 13.000.000 đồng;

- Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tổng số tiền H nhận ghi số đề cho người chơi đề và giao cho Th là 6.300.000 đồng. Trong đó, Võ Văn T sử dụng 1.120.000 đồng, không trúng; Nghĩa sử dụng 1.120.000 đồng đánh đề, trúng được 700.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 7.000.000 đồng nhưng số tiền Th nhận của H là 5.600.000 đồng.

Kiểm tra tin nhắn điện thoại của H vào lúc 10 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2021 có nội dung: “*hôm wa chu lo 5600 + 13000 = 18600*”, H hiểu đây là tin nhắn tổng hợp tiền đánh lô đề, tổng tiền đánh lô đề vào ngày 24 và ngày 25 tháng 5 năm 2021 mà H phải giao cho Th là 18.600.000 đồng. Vì vậy, khoảng 11 giờ cùng ngày, H đến nhà Th và trực tiếp giao cho Th số tiền 14.600.000 đồng, H còn nợ lại 4.000.000 đồng.

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phùng Th tại tổ 7, ấp 3A, xã MH, huyện CT, Cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền 14.600.000 đồng và một số vật chứng gồm: 08 tờ giấy ghi số đề (phơi đề); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh, số kiểu máy: SM – A505F/DS, sê ri: R58M5330RDJ, số Imei (khe 1): 356646103555975, Imei (khe 2): 356647103555973; 01 khẩu súng, nhãn hiệu AIRFORCE, màu đen; 01 túi nilon, bên trong đựng 100 viên đạn nôm chì và các phụ kiện của khẩu súng, gồm: 01 báng súng tự chế bằng gỗ, 01 túi vải màu xanh – đen – đỏ (có dây kéo khoá), 01 bơm hơi bằng kim loại, 01 ống kim loại hình chữ L, 01 ống kim loại tròn màu đen, 01 bình kim loại tròn màu đen.

Điều tra mở rộng, xác định:

- Đối với 08 tờ giấy ghi số đề (phơi đề): vào khoảng tháng 02 năm 2021, Th quen biết với người tên H (không xác định được lý lịch) tại xã MH, huyện CT, H rủ Th cùng góp vốn để nhận thầu số đề. Lúc này, Th chưa biết ghi số đề nên H đưa 08 tờ phơi đề này cho Th để Th xem và học cách ghi phơi đề. H nhận ghi số đề cho người đánh đề được 02 ngày, thua 12.000.000 đồng. Sau đó, H bỏ đi khỏi xã MH, huyện CT cho đến nay.

- Đối với khẩu súng nhãn hiệu AIRFORCE: khoảng từ tháng 02 năm 2021, Th mua từng bộ phận của khẩu súng hơi và đạn nắm chì trên nhiều trang mạng xã hội. Sau đó, Th tự lắp ráp các bộ phận này thành khẩu súng hoàn chỉnh để sử dụng vào việc săn bắn. Qua giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: khẩu súng nhãn hiệu AIRFORCE nêu trên là súng săn.

- Đối với những lần mua bán số đề trước ngày 24 tháng 5 năm 2021 của H cùng đồng phạm: H nhận đánh số đề cho người chơi đề, rồi giao tất cả số đề cho Th qua tin nhắn điện thoại di động; các tin nhắn này, H và Th đã xoá trước ngày bị bắt, các bị can không nhớ để xác định các số đề, tiền đánh đề và người chơi đề.

Tiến hành trưng cầu giám định khôi phục, trích xuất dữ liệu tin nhắn trong máy điện thoại di động Nokia, Model 1280, màu đen, số Imei: 356712/05/279921/0 của H. Tại kết luận giám định số 59/2021/GĐ-KTS ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: không tìm thấy dữ liệu tin nhắn nội dung đánh số đề trong máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei: 356712/05/279921/0 liên quan đến các số thuê bao 0968.460.575, 0975.027.753, 0918.603.138, 0902.401.758, 0378.015.832, trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2021 đến 25 tháng 5 năm 2021 (Bút lục số: 96-99, 101, 103, 107, 110, 113, 116, 132-137, 152-157, 164, 165, 272, 273, 274, 275A, 283A).

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, cả 03 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT bắt giữ.

Việc thu giữ và xử lý các T sản, vật chứng:

- 01 khẩu súng, nhãn hiệu AIRFORCE, màu đen; 01 túi nilon, bên trong đựng 100 viên đạn nắm chì và các phụ kiện của khẩu súng, gồm: 01 báng súng tự chế bằng gỗ, 01 túi vải màu xanh – đen – đỏ (có dây kéo khoá), 01 bơm hơi bằng kim loại, 01 ống kim loại hình chữ L, 01 ống kim loại tròn màu đen, 01 bình kim loại tròn màu đen là những vật cấm tàng trữ, lưu hành liên quan đến hành vi vi phạm hành chính chế tạo súng săn trái phép của Nguyễn Phùng Th, Cơ quan điều tra chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định;

- Đối với số tiền 535.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Hữu Đ; 660.000 đồng tạm giữ của Phạm Viết H3; 400.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12, kiểu máy CPH2077 tạm giữ của Vũ Hữu Ngh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11, màu đen tạm giữ của Lê Thanh Long; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng tạm giữ của Phạm Văn Ngh; 01 điện thoại di động hiệu VSMART VOS 3.0, màu xanh tạm giữ của Võ Văn T. Tất cả tang vật, tiền vi phạm hành chính liên quan đến hành vi đánh bầu cua và ghi số đề của Đ,

H3, Ngh, Long, Ngh, T nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính và tịch thu theo quy định;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 93C1-014.65 tạm giữ của Nguyễn Hữu Đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xám tạm giữ của Phạm Viết H3 là T sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đ và H3 nên Cơ quan điều tra đã trả cho Đ và H3;

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 93N2-8043 tạm giữ của Vũ Hữu Ngh là T sản hợp chung pháp của Ngh với vợ là chị Hà Thị Phước Thọ nhưng được chị Thọ đăng ký chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ngh;

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 93E1-078.02 tạm giữ của Nguyễn Phùng H là T sản chung hợp pháp của H và vợ H là chị Vũ Thị Cánh nhưng được chị Cánh đăng ký chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H;

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước đã quyết định:*

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H, Trương Ngọc T1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày ngày 26 tháng 5 năm 2021 đến ngày 03 tháng 6 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày ngày 26 tháng 5 năm 2021 đến ngày 03 tháng 6 năm 2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với Trương Ngọc T1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/12/2021, các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H làm đơn kháng cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, T liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm quyết định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo khác, của người làm chứng, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các T liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Phùng Th nhận số đề do Nguyễn Phùng H ghi từ những người ghi số đề khác, Th cho H hưởng “01 lô” đối với hình thức bao lô 02 số, bao lô 03 số, số đá và 20% số tiền thực mà người chơi đề sử dụng ghi đề, cụ thể:

- Ngày 24 tháng 5 năm 2021, H nhận ghi số đề cho một số người chơi đề và giao cho Th là 15.700.000 đồng, số tiền trúng đề là 2.700.000 đồng nên số tiền thực tế sử dụng đánh bạc là 18.400.000 đồng nhưng số tiền H giao cho Th là 13.000.000 đồng, H được hưởng  $(15.700.000 - 13.000.000) = 2.700.000đ$ .

- Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tổng số tiền H nhận ghi số đề cho người chơi đề và giao cho Th là 6.300.000 đồng, số tiền trúng đề là 700.000 đồng nên số tiền sử dụng để đánh bạc là 7.000.000 đồng nhưng số tiền Th nhận của H là 5.600.000 đồng, H được hưởng  $6.300.000 - 5.600.000 = 700.000đ$ .

- Ngày 26 tháng 5 năm 2021, H đã nhận ghi các số đề cho Lê Thanh Long, Phạm Văn Nghĩa, Võ Văn T và Trương Ngọc T1 với tổng tiền đánh đề là 13.500.000 đồng nhưng số tiền theo tính toán H nhận từ những người ghi số đề là 10.530.000 đồng nhưng H chưa nhận tiền của Long, Nghĩa, T, T2, chưa kịp nhắn tin giao các số đề cho Th thì bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện, bắt giữ. Trong đó Trương Ngọc T1 đánh đề với số tiền là 10.800.000 đồng nhưng theo tính toán thì H nhận 8.400.000 đồng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th, Trương Ngọc T1 phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được

sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hình sự phúc thẩm, bị cáo H cung cấp thêm T liệu và có xác nhận của chính quyền địa phương về việc hiện nay bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo bị bệnh tim, vợ bị cáo thường xuyên đau ốm, con trai bị cáo bị tai nạn giao thông đi lại khó khăn và chưa có khả năng nuôi sống bản thân; bị cáo Th cung cấp T liệu thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ và cha mẹ già yếu. Xét thấy đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS cần áp dụng đối với các bị cáo H, Th. Số tiền đánh bạc mà các bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th tham gia đánh bạc không lớn, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Th, H. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th được chấp nhận.

[3.2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th:

Bị cáo Nguyễn Phùng Th nhận số đề do Nguyễn Phùng H ghi trong các ngày 24 và 25/5, Nguyễn Phùng H thực hiện hành vi ghi số đề trong các ngày 24, 25 và ngày 26 tháng 5 năm 2021; số tiền dùng để đánh bạc trong mỗi ngày của các bị cáo đều đủ định lượng cấu thành tội “*Đánh bạc*”. Vì vậy, bị cáo Th và bị cáo H pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là “*phạm tội 02 lần trở lên*”. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Ngh quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Phùng H, Nguyễn Phùng Th không được chấp nhận.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.



[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H.

[2]. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng Th 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày ngày 26 tháng 5 năm 2021 đến ngày 03 tháng 6 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng H 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày ngày 26 tháng 5 năm 2021 đến ngày 03 tháng 6 năm 2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Nguyễn Phùng Th, Nguyễn Phùng H không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND CT;
- Chi cục THADS CT;
- CQCSĐT huyện CT;
- CQTHA HS huyện CT
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp BP;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Viết Phong**